



GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG TIẾT KIỆM, HIỆU QUẢ

ThS. NGUYỄN TÂN THỊNH - Cục Quản lý Công sản (Bộ Tài chính)

Tài sản công ở nước ta có phạm vi rộng, có giá trị rất lớn, được hình thành, tích lũy qua nhiều thế hệ, là cơ sở vật chất để thực hiện công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, bảo đảm quốc phòng, an ninh, an sinh xã hội, đồng thời là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội, tái cơ cấu ngân sách nhà nước. Vì vậy, việc quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài sản công là yêu cầu bức thiết trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Tài sản công, tài sản nhà nước, dịch vụ công, kinh tế - xã hội, ngân sách nhà nước.

Thực trạng quản lý, sử dụng tài sản công

Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước (TSNN) do Bộ Tài chính xây dựng, vận hành hiện đang quản lý thông tin của 3 loại TSNN với tổng nguyên giá: 2.892 nghìn tỷ đồng; giá trị còn lại: 2.645 nghìn tỷ đồng. Trong đó: (i) TSNN khu vực hành chính sự nghiệp (chưa bao gồm các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, cơ quan Việt Nam ở nước ngoài) có nguyên giá: 1.040 nghìn tỷ đồng (Quyền sử dụng đất: 699 nghìn tỷ đồng, nhà: 256 nghìn tỷ đồng, ô tô: 23 nghìn tỷ đồng, tài sản khác: 62 nghìn tỷ đồng); (ii) Tài sản hạ tầng giao thông đường bộ có nguyên giá: 1.831 nghìn tỷ đồng; (iii) Công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung có nguyên giá: 19 nghìn tỷ đồng.

Xét về việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, Chính phủ đã ban hành 6 Nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 7 Quyết định; Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ban hành 30 Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng TSNN. Chính phủ, Bộ Tài chính cũng đã ban hành các văn bản quy định chế độ quản lý, sử dụng tài sản hạ tầng giao thông đường bộ, tài sản tích thu, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước, tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước, chính sách tài chính đất đai, tài nguyên thiên nhiên... Thủ tướng Chính phủ đã ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng đối với các tài sản có giá trị lớn, sử dụng phổ biến tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, ban quản lý dự án gồm: trụ sở làm việc, xe ô tô, máy móc, thiết bị, điện thoại. Các bộ, ngành, địa phương ban hành định mức sử dụng tài sản chuyên dùng cho các đơn vị thuộc phạm vi quản lý. Hệ thống các văn bản trên đã tạo lập hành lang pháp lý tương đối đầy đủ để

quản lý đối với các loại tài sản công.

Từ năm 2009 đến nay, công tác quản lý, sử dụng tài sản công đã dần đi vào nề nếp; tình trạng thất thoát, lãng phí tài sản từng bước được khắc phục; ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị được nâng lên một bước; hiệu quả sử dụng, khai thác tài sản được chú trọng. Một số kết quả cụ thể như sau:

Một là, việc thực hiện đầu tư xây dựng, mua sắm TSNN được gắn với tiêu chuẩn, định mức. Năng lực tài sản công khu vực hành chính sự nghiệp đã tăng đáng kể, đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công cho xã hội. Các tài sản dôi dư, không còn nhu cầu sử dụng được xử lý theo quy định của pháp luật. Các đơn vị sự nghiệp công lập bước đầu khai thác được nguồn tài sản hiện có gắn với việc huy động các nguồn lực của xã hội để phát triển hoạt động sự nghiệp công. Đã tổ chức triển khai việc sắp xếp lại, xử lý các cơ sở nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên phạm vi cả nước nhằm xử lý các tồn tại, bố trí sử dụng hợp lý, đúng quy định; đồng thời, chuyển quỹ đất dôi dư để sử dụng vào mục đích khác, tạo lập nguồn thu để đầu tư trở lại nâng cấp, cải tạo, xây dựng mới trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Tổ chức rà soát, sắp xếp lại xe ô tô công để bố trí sử dụng đúng tiêu chuẩn, định mức trong từng bộ, ngành, địa phương, điều hòa xe giữa nơi thừa, nơi thiếu; số dôi dư đủ điều kiện thanh lý sẽ tổ chức xử lý theo quy định. Bộ Tài chính đã công bố danh mục mua sắm tập trung cấp quốc gia; 63 bộ, ngành, địa phương đã công bố danh mục mua sắm tập trung của bộ, địa phương.

Hai là, đổi mới phương thức quản lý tài sản hạ tầng giao thông đường bộ, xác định rõ chủ thể chịu trách nhiệm quản lý; tổ chức hạch toán và cập nhật thông tin về tài vào cơ sở dữ liệu; khuyến khích sự

tham gia của khu vực tư nhân vào đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản.

Ba là, chính sách tài chính đất đai đã được từng bước hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, thu hút đầu tư, phù hợp với cơ chế thị trường.

Bốn là, tăng cường công tác quản lý, xử lý hàng hóa tịch thu, tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước; tổ chức kiểm đếm, phân loại để tổ chức bảo quản an toàn tài sản quý, hiếm do các cơ quan chức năng chuyển giao; xử lý, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong xử lý hàng hóa tồn đọng tại các cảng biển;

Năm là, từng bước xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu quốc gia về TSNN làm cơ sở hoạch định chính sách, chỉ đạo, điều hành về tài sản công.

Bên cạnh những chuyển biến trên, thực tiễn vẫn còn một số tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Cụ thể: Chưa có một văn bản luật quy định thống nhất về nguyên tắc chung trong quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công; chế độ quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công đang được điều chỉnh phân tán ở nhiều văn bản khác nhau và do nhiều đầu mối quản lý. Một số văn bản hiện hành đã bộc lộ những hạn chế, không đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới về khai thác nguồn lực, thực hành tiết kiệm, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng. Hệ thống tiêu chuẩn, định mức còn bất cập, chưa bao quát được đặc thù về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, địa bàn hoạt động.

Việc kiểm soát tiêu chuẩn, định mức trong đầu tư, xây dựng, mua sắm, xử lý tài sản còn chưa được chặt chẽ, thường xuyên, một số trường hợp trang bị, bố trí sử dụng không đúng định mức; một số Bộ chưa ban hành định mức xe ô tô chuyên dùng. Phương thức trang bị tài sản cho các đơn vị chủ yếu bằng hiện vật, phương thức thuê, khoán còn ít áp dụng, đầu tư mua sắm chủ yếu từ ngân sách nhà nước. Công tác mua sắm TSNN theo phương thức tập trung mới chủ yếu dừng ở bước hoàn thiện thể chế và công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung. Việc giao tài sản cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp để đơn vị được phép sử dụng tài sản vào khai thác còn chậm. Chính sách khuyến khích xã hội hóa giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa - xã hội chưa được quan tâm thực hiện.

Việc sử dụng nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước còn phân tán, lãng phí, hiệu suất thấp và chưa được khai thác một cách có hiệu quả. Việc tổ chức thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất sau khi được phê duyệt còn chậm, đặc biệt là việc di dời các hộ gia đình đã bố trí trong khuôn viên, bán nhà, chuyển nhượng quyền sử dụng đất và xử lý các tồn tại. Hiệu

quả khai thác kết cấu hạ tầng chưa tương xứng với quy mô tài sản hiện có. Công tác đầu giá quyền sử dụng đất rất khó thực hiện do thiếu nguồn lực để làm công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch; thời gian xác định và phê duyệt giá đất theo thị trường kéo dài dẫn đến chậm trễ trong thông báo, thu nộp nghĩa vụ tài chính; thu hồi đất theo quy hoạch nhưng không cân đối với nguồn lực thực hiện dẫn đến tình trạng quy hoạch treo, lãng phí tài nguyên đất đai, tạo áp lực lớn cho ngân sách nhà nước...

Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trên là: (i) Tài sản công có phạm vi rất rộng, được giao cho nhiều đối tượng quản lý, sử dụng. Nhiều nội dung thuộc chế độ quản lý, sử dụng tài sản chưa có luật điều chỉnh để thực hiện đã làm hạn chế hiệu quả, hiệu lực trong quản lý, sử dụng công; hệ thống thông tin về tài sản công còn thiếu, không đồng bộ; (ii) Tư tưởng ỷ lại vào sự bao cấp của Nhà nước còn lớn, tính chủ động, tự chịu trách nhiệm trong việc sử dụng nguồn kinh phí, khai thác tài sản còn hạn chế; (iii) Công tác quản lý tài sản công từ khâu mua sắm đến xử lý còn phân tán do nhiều cơ quan, đơn vị cùng làm, tính chuyên nghiệp chưa cao; khả năng điều tiết và vai trò của cơ quan quản lý tài sản công hạn chế; công tác thanh tra, kiểm tra chưa được thực hiện thường xuyên; (iv) Cơ chế trang bị tài sản công (bằng hiện vật) gắn với một số ưu đãi đã được thực hiện trong một thời gian dài, đã trở thành thói quen nên quá trình chuyển đổi phương thức quản lý cần có thời gian; (v) Hệ thống bộ máy tổ chức và cán bộ thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công còn mỏng, chưa đủ mạnh để triển khai đầy đủ công tác quản lý.

Giải pháp quản lý, sử dụng tài sản công tiết kiệm, hiệu quả

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về quản lý, sử dụng tài sản công; trong đó, tập trung nghiên cứu, xây dựng Luật Quản lý, sử dụng tài sản công nhằm thể chế hóa chế độ quản lý, sử dụng các loại tài sản công theo quy định tại Điều 53 Hiến pháp năm 2013, đặc biệt là quản lý tài chính tài sản, bảo đảm tất cả các loại tài sản công đều được kế toán, thống kê, giám sát, quản lý chặt chẽ, hiệu quả bằng pháp luật; xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật để trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành, bảo đảm có hiệu lực cùng với thời điểm luật có hiệu lực. Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công theo hướng chặt chẽ, hạn chế việc trang bị bằng hiện vật; đồng thời, bảo đảm xử lý các vấn đề đặc thù về chức năng, nhiệm vụ, bộ máy tổ chức và địa bàn hoạt động và tạo sự chủ động cho các bộ,



ngành, địa phương.

Thứ hai, đẩy nhanh tiến độ thực hiện việc công nhận và xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định 04/2016/NĐ-CP ngày 06/01/2016 của Chính phủ, bảo đảm hoàn thành việc giao tài sản cho đơn vị sự nghiệp công lập đúng thời hạn quy định, làm cơ sở cho các đơn vị đủ điều kiện được khai thác tài sản vào các mục đích kinh doanh dịch vụ, nâng cao khả năng tự chủ của đơn vị, giảm bao cấp trực tiếp từ ngân sách nhà nước; UBND cấp tỉnh khẩn trương công bố Danh mục lĩnh vực và địa bàn ưu đãi xã hội hóa tại địa phương, chế độ miễn, giảm tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, dạy nghề, thể thao, môi trường, giám định tư pháp.

Các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đủ điều kiện được Nhà nước xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp và các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện nhưng không làm thủ tục để được Nhà nước giao tài sản theo thời hạn quy định phải chấm dứt ngay việc sử dụng tài sản vào mục đích sản xuất, kinh doanh dịch vụ, cho thuê, liên doanh, liên kết. Các bộ, ngành, địa phương thực hiện kiểm tra, rà soát, xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định của pháp luật; thu toàn bộ các khoản thu được từ việc sử dụng TSNN không đúng quy định nộp vào ngân sách nhà nước, xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị để xảy ra vi phạm.

Thứ ba, các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 25/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường quản lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp. Kiểm soát chặt chẽ tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc bao gồm cả diện tích làm việc và diện tích các bộ phận công cộng, phụ trợ, kỹ thuật ngay từ khâu lập, phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc. Bộ Tài chính, cơ quan chuyên môn về tài chính thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện chịu trách nhiệm kiểm tra, có ý kiến về định mức diện tích trụ sở làm việc trước khi cấp có thẩm quyền phê duyệt thiết kế đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, cải tạo trụ sở làm việc của các cơ quan, tổ chức, đơn vị. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được đầu tư xây dựng trụ sở mới, khi hoàn thành việc đầu tư xây dựng và chuyển sang trụ sở mới phải bàn giao lại trụ sở cũ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

Đẩy mạnh áp dụng đầu tư theo hình thức đối tác công - tư trong xây dựng, quản lý vận hành trụ sở

làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, đặc biệt là tại các đô thị; việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đảm bảo đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, không để xảy ra thất thoát.

Khẩn trương hoàn thành việc phê duyệt phương án sắp xếp lại nhà, đất, phương án di dời theo quy định của Thủ tướng Chính phủ; xử lý dứt điểm các vi phạm, tồn tại phát hiện qua sắp xếp, xử lý trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm; đẩy nhanh tiến độ thực hiện phương án sắp xếp lại, phương án di dời đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, bảo đảm công khai, chống thất thoát, lãng phí.

Thứ tư, thắt chặt việc mua sắm, trang bị xe ô tô công. Các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện việc mua sắm, sử dụng xe ô tô theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ. Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng phương án khoán kinh phí sử dụng xe ô tô cho một số chức danh có tiêu chuẩn sử dụng xe ô tô của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm

Xét về việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, Chính phủ đã ban hành 6 Nghị định; Thủ tướng Chính phủ ban hành 7 Quyết định; Bộ Tài chính, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an ban hành 30 Thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước.

vi quản lý để triển khai và tổ chức thực hiện. Phát hiện kịp thời những trường hợp sai phạm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; nghiêm túc triển khai những kiến nghị của Bộ Tài chính về kết quả rà soát, xử lý xe ô tô theo Quyết định 32/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; kiên quyết thu hồi để xử lý đối với xe ô tô trang bị không đúng đối tượng hoặc vượt định mức sử dụng; việc bán, thanh lý xe ô tô phải bảo đảm công khai, đúng quy định của pháp luật.

Thứ năm, các bộ, ngành, địa phương khẩn trương hoàn thành việc công bố danh mục mua sắm tập trung, tổ chức triển khai thực hiện mua sắm tập trung theo Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X), Nghị quyết Trung ương 5 (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Nghị quyết 98/2015/NQ-QH13 ngày 10/11/2015 của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016, Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 07/01/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2016 và các quy định pháp luật

liên quan (Luật Đầu thầu, Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/4/2014 của Chính phủ, Quyết định 08/2016/QĐ-TTg ngày 26/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ), bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm.

Thứ sáu, thực hiện quyết liệt các giải pháp thu hút vốn đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng theo hướng đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa, mở rộng các phương thức đầu tư; tăng cường khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng thông qua một số phương thức cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn tài sản kết cấu hạ tầng theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện đầu tư, bảo trì, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật về đầu thầu, đấu giá; giám sát chặt chẽ việc xây dựng phương án thu phí và tổ chức thực hiện thu phí của các dự án BOT.

Thứ bảy, thực hiện nghiêm túc việc đấu giá công khai, minh bạch khi giao đất, cho thuê đất, cấp quyền khai thác tài nguyên; việc khai thác đất đai, tài nguyên cần phải đánh giá tác động môi trường một cách đầy đủ, nghiêm túc và xác định rõ chi phí môi trường (chỉ khai thác khi tổng lợi ích xã hội thu được lớn hơn tổng chi phí phát sinh, kể cả chi phí về môi trường, xã hội); rà soát, nghiên cứu chính sách thu tiền thuê đất theo hướng khuyến khích thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm, đơn giản hóa việc xác định mức thu và tổ chức thu nộp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh; mở rộng phạm vi áp dụng hệ số điều chỉnh giá đất theo hướng áp dụng đối với tất cả các trường hợp thuê đất trả tiền hàng năm.

Bên cạnh đó, cần sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định về góp vốn bằng đất thuê của Nhà nước và tài sản gắn liền với đất thuê theo hướng xác định đầy đủ giá trị quyền thuê đất, tài sản theo thị trường, nếu thành lập pháp nhân mới thì pháp nhân mới chỉ được Nhà nước cho thuê đất trong thời gian góp vốn; thực hiện đầu thầu lựa chọn đối tác để góp vốn liên doanh, liên kết đối với doanh nghiệp nhà nước khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng kinh doanh thương mại, dịch vụ, bất động sản; tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết 112/2015/NQ-QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng; tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời nghĩa vụ tài chính đất đai, tài nguyên của tổ chức, cá nhân khi được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, tránh thất thoát.

Thực hiện tính giá trị lợi thế vị trí địa lý của đất

thuê đối với các khu đất tại các đô thị, trung tâm kinh tế, gần các trục giao thông quan trọng khi thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, đồng thời coi giá trị lợi thế vị trí địa lý là quyền tài sản, được tham gia các giao dịch dân sự (chuyển nhượng, thế chấp, góp vốn...), được bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để vừa bảo đảm không thất thoát TSNN, vừa bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp, nhà đầu tư.

Thứ tám, thực hiện xử lý tập trung đối với một số loại tài sản công như: Tài sản tại các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước, tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước. Cơ quan được giao nhiệm vụ xử lý tài sản tập trung có trách nhiệm tiếp nhận tài sản từ các cơ quan, tổ chức, đơn vị, thực hiện công tác bảo quản, lập phương án xử lý tập trung theo định kỳ và tổ chức xử lý theo lô lớn nhằm nâng cao hiệu quả xử lý. Việc xử lý bán, thanh lý tập trung chỉ được áp dụng theo hình thức đấu giá công khai theo quy định của pháp luật. Cơ quan được giao xử lý tài sản có trách nhiệm giám sát toàn bộ quá trình xử lý tài sản, kể cả trường hợp thuê các đơn vị chuyên nghiệp thực hiện.

Thứ chín, tiếp tục thực hiện hiện đại hóa công tác quản lý tài sản công: Xây dựng Đề án nâng cấp Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công, bảo đảm từng bước Cơ sở dữ liệu quốc gia có đầy đủ thông tin về tài sản công, tạo lập kênh cung cấp thông tin tổng hợp quan trọng về tài sản công. Đặc biệt là tổng nguồn lực tài sản công, làm cơ sở để các cơ quan nhà nước trong quá trình điều hành vĩ mô, điều hành ngân sách nhà nước và phục vụ Chính phủ điện tử.

Các bộ, ngành, địa phương được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm kê khai, đăng nhập thông tin về tài sản công đầy đủ, kịp thời vào cơ sở dữ liệu quốc gia. Các bộ, ngành, địa phương được giao xây dựng cơ sở dữ liệu về tài sản công chuyên ngành có trách nhiệm bảo đảm kết nối được với thông tin về tài sản công. Nghiên cứu, thí điểm xây dựng hệ thống giao dịch điện tử về tài sản công để thực hiện các giao dịch về tài sản công trực tuyến, bảo đảm cải cách hành chính, công khai, minh bạch.

Tài liệu tham khảo:

1. *Nghị định số 04/2016/NĐ-CP Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 52/2009/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2009 của Chính phủ;*
2. *Nghị quyết 112/2015/QH13 về tăng cường quản lý đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng;*
3. *Một số website: Mof.gov.vn, chinhphu.vn, tapchitaichinh.vn...*